

Bản án số: 27/2019/HS-ST

Ngày 04-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Tâm.

2. Bà Triệu Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 07/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341/2019/QĐXXST-HS ngày 21/8/2019 đối với bị cáo:

Mã Văn T, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1997, tại ML, HL, Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: NV, xã ML, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Văn Th và bà Mã Thị Ng; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, từ ngày 23/5/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nông Thị M, sinh năm 1989, nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Mã Văn H, sinh năm 1962, nơi cư trú: Xóm N, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

+ Anh Nông Thanh C, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

- *Người làm chứng:* Bà Nông Thị B, sinh năm 1965, nơi cư trú: Xóm B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của người bị hại, vào các ngày 14, 16 và 18/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành bắt giam đối với Mã Văn T để lấy lời khai và chứng minh được: Khoảng 17 giờ ngày 25/4/2019, T mượn xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 11G1-239.69 của ông Mã Văn H là người cùng xóm, đến nhà anh Nông Thanh C tại B, xã L, huyện H để chuộc lại chiếc điện thoại mà T đã dùng để thế chấp khi hát Karaoke trước đó, khi đến anh C không có nhà, mà chỉ gặp bà Nông Thị B là mẹ của anh C, T có hỏi bà B cho xin lại chiếc điện thoại nhưng bà B không biết, trong khi nói chuyện T nhìn thấy chiếc điện thoại di động đặt trên hộp bìa cát tông cạnh tủ lạnh ở trong nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Trong lúc bà B đang dọn dẹp, T giả vờ đi ra khỏi nhà, một lúc sau quay trở lại lấy điện thoại, khi vừa ra cửa thì bà B phát hiện gọi T dừng lại trả điện thoại, nhưng T không dừng mà tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà. Chiếc điện thoại bị mất có nhãn hiệu OPPO A71, màu hồng nhạt, màn hình cảm ứng, là tài sản của chị Nông Thị M (con bà B) được Hội đồng định giá xác định có giá trị là 3.192.000đ (ba triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSHL-HS ngày 06/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Mã Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Mã Văn T thừa nhận hành vi trộm cắp đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, và cho rằng việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Bị hại chị Nông Thị M trình bày: Chiều ngày 25/4/2019, chị có cho em trai là Nông Thanh C mượn điện thoại để chơi điện tử và trông cửa hàng, sau đó em trai đi đá bóng và để điện thoại ở nhà, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày chị nhận được cuộc điện thoại từ bà B là mẹ đẻ của chị báo là đã mất chiếc điện thoại, chị lập tức lên quán và xem lại camera giám sát thì phát hiện đối tượng trộm cắp là Mã Văn T, nay đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Mã Văn H trình bày: Do có quan hệ họ hàng và là người cùng xóm nên chiều ngày 25/4/2019, ông có cho T mượn chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 11G1-239.XX để đi nhưng không biết T mang xe đi để trộm cắp, sau khi mượn T đã trả xe nên ông không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nông Thanh C trình bày: Chiều ngày 25/4/2019, anh có mượn chiếc điện thoại di động của chị gái để chơi điện tử và trông quán, sau đó anh đi đá bóng nên để điện thoại ở nhà, một lúc sau

có người nhà lên gọi và báo mất chiếc điện thoại, khi xem lại camera giám sát ở quán anh khẳng định đối tượng lấy trộm là T vì có lần T đến hát nhưng không có tiền trả nên đã thế chấp điện thoại ở quán và bảo khi nào có tiền thì đến chuộc lại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS với tình tiết thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xử phạt: Mã Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại 01 chiếc điện thoại di động cho chị Nông Thị M.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến khiếu nại về hành vi cũng như quyết định của người tiến hành tố tụng cũng như cơ quan tiến hành tố tụng và không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận, nhất trí với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm:

Vào lúc 17 giờ ngày 25/4/2019, Mã Văn T có mặt tại nhà của bà Nông Thị B ở chợ B, xã L, huyện H, trong lúc nói chuyện với bà B phát hiện có chiếc điện thoại để ở cạnh tủ lạnh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt, T giả vờ đi về rồi quay lại nhà lấy chiếc điện thoại, khi T ngồi lên xe để về thì bà B phát hiện nhưng T đã đi xe về nhà đem điện thoại cất giấu. Như vậy, Bị cáo T đã thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý trực tiếp, có ý thức che giấu hành vi, đã dịch chuyển tài sản ra khỏi tầm kiểm soát của chủ sở hữu, là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, trộm cắp với mục đích để lấy tiền mua ma túy nhằm thỏa mãn cho việc chích hút cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong được định giá theo quy định 3.192.000đ (ba triệu một trăm chín mươi hai nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây thiệt hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, khiến cho quần chúng nhân dân hết sức bất bình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và hoàn toàn

thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo được quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Tuy có 02 tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo có động cơ và mục đích xấu, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy, không chấp hành tốt chính sách, pháp luật và nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về vật chứng:

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 11G1-239.69 là tài sản của gia đình ông Mã Văn H, việc T mượn xe làm phương tiện trộm cắp, ông H không biết và không có lỗi, xe đã được T trả lại cho ông H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu hồng nhạt, màn hình cảm ứng là của chị Nông Thị M, hiện đang bị thu giữ nên cần trả lại cho bị hại.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mã Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mã Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 23/5/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu hồng nhạt, màn hình cảm ứng cho chị Nông Thị M, trú tại: B, xã L, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, theo biên bản ngày 08/8/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Mã Văn T phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại Có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định, bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã M (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lục Văn Doanh